

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 25 /TDB-QLCĐ

Bình Định, ngày 16 tháng 02 năm 2023

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội**

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên công ty:	CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH
Tên giao dịch:	DINH BINH HYDROPOWER JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt:	TDB
Giấy CNĐKDN số:	4100541602 đăng ký thay đổi lần thứ năm ngày 19/8/2020
Vốn điều lệ:	82.300.000.000 (Tám mươi hai tỷ ba trăm triệu đồng chẵn)
Vốn đầu tư của chủ sở hữu:	82.300.000.000 (Tám mươi hai tỷ ba trăm triệu đồng chẵn)
Địa chỉ:	28 - 30 Đường Điện Biên Phủ, phường Quang Trung, thành Phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
Số điện thoại:	(84-256) 3 946877 - 2211705
Số fax:	(84-256) 3 946878
Website:	www.thuydiendinhbinh.vnn.vn
Email:	thuydiendinhbinh@gmail.com
Mã cổ phiếu:	TDB

Logo của công ty:



Quá trình hình thành và phát triển

Năm 2004	Ngày 5/10/2004 bốn cổ đông sáng lập là Công ty Cổ phần xây dựng 47, công ty điện lực 3 & Công ty TNHH Đại Hoàng Hà, Công ty Cổ phần ĐT TM & DV Á Châu thông qua hợp đồng thành lập và điều lệ Công ty Cổ phần thủy điện Định Bình với vốn điều lệ 40 tỉ đồng.
Năm 2004	Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh lần đầu số 3503000051 ngày 25/10/2004 .
Năm 2005	Ngày 22/08/2005 thay đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu do giảm 1 cổ đông sáng lập là Công ty Cổ phần ĐTTM & DV Á Châu
Năm 2008	Ngày 05/01/2008 Vận hành thương mại nhà máy 6,6 MW. Ngày 30/5/2008 Khánh thành nhà máy Thủy điện Định Bình 6,6 MW
	Ngày 21/03/2008 Công ty tăng vốn điều lệ từ 40 tỉ đồng thành 72,3 tỉ đồng
Năm 2009	Thay đổi địa chỉ trụ sở chính từ 08 Biên Cương thành lô 28, 29, 30 đường Điện Biên Phủ, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn
Năm 2010	Ngày 20/10/2010 UBND tỉnh Bình Định cấp giấy chứng nhận đầu tư số: 35120000192 cho công trình mở rộng nhà máy thủy điện Định Bình 3,3 MW.
Năm 2012	10/12/2012 Sở KH & ĐT Tỉnh Bình Định cấp Giấy CNĐKKD số 4100541602, đăng ký thay đổi lần thứ 04 thay đổi vốn điều lệ từ 72,3 tỉ đồng thành 82,3 tỉ đồng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2012/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2012 và được UBCKNN chấp thuận tại văn bản số 3818/UBCK-QLPH ngày 05/10/2012
Năm 2013	Ngày 05/01/2013 vận hành thương mại nhà máy mở rộng 3,3 MW
Năm 2017	- Ngày 12/6/2017, Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 119/2017/GCNCP-VSD với mã chứng khoán là TDB.
	- Ngày 07/7/2017 Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận giao dịch cổ phiếu TDB trên sàn Upcom tại văn bản số 508/QĐ-SGDHN

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**2.1. Ngành nghề kinh doanh**

Hiện nay Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình (TDB) đang hoạt động trong các lĩnh vực chính sau:

- Sản xuất, truyền tải và phân phối điện. Chi tiết: Sản xuất và kinh doanh điện. Đầu tư xây dựng các dự án thủy điện;
- Xây dựng nhà các loại. Chi tiết: Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Xây dựng công trình thủy lợi, thủy điện;
- Lắp đặt hệ thống điện. Chi tiết: Xây dựng công trình đường dây và trạm biến thế đến 22KV;

- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật. Chi tiết: Tư vấn, xây lắp công trình điện đến 22KV.

2.2. Địa bàn kinh doanh

Công ty cổ phần Thủy điện Định Bình (TDB) có địa bàn hoạt động kinh doanh chủ yếu tại tại nhà máy thủy điện Định Bình ở xã Vĩnh Hiệp, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

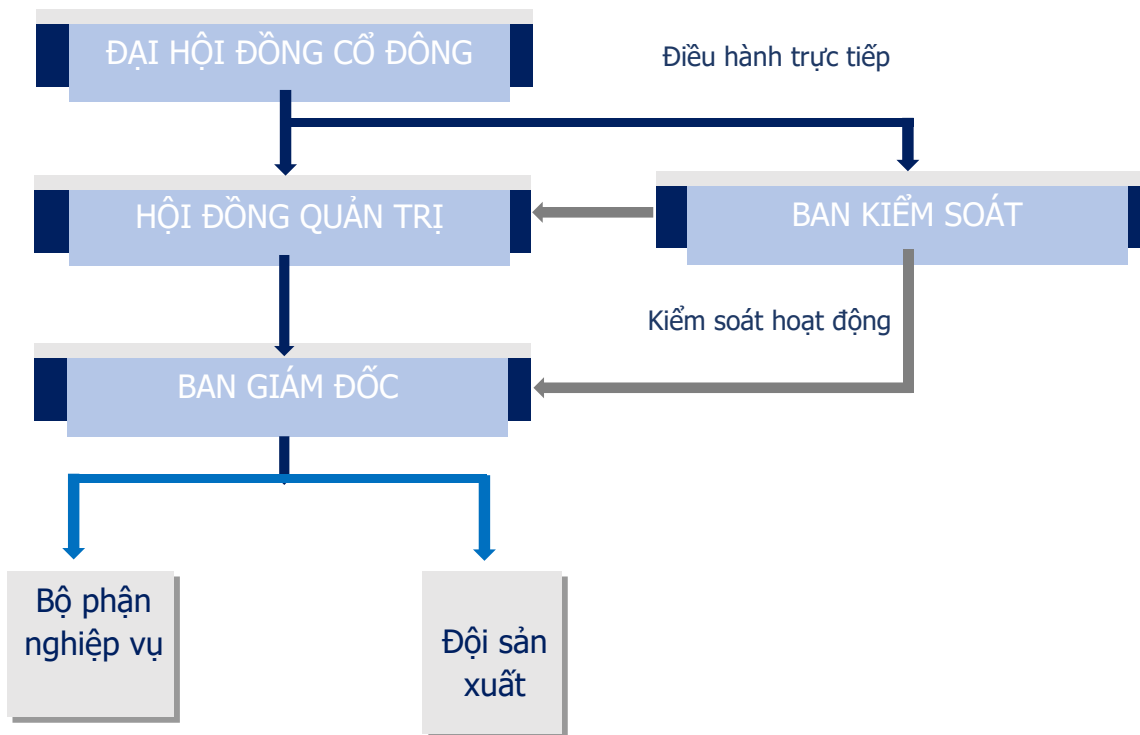
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1 Mô hình quản trị

Là một công ty cổ phần, mô hình quản trị của TDB được tổ chức theo điểm a, khoản 1, Điều 137 của Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty (sửa đổi lần 6), bao gồm các bộ phận:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị Công ty
- Ban kiểm soát
- Giám đốc

3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý



3.3 Các công ty con, công ty liên kết

Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình (TDB) không có công ty con, công ty liên kết.

4. Định hướng phát triển

4.1 Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Là một doanh nghiệp trong lĩnh vực chính thủy điện hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, Công ty đặt các mục tiêu phát triển chủ yếu sau:

- Mục tiêu hoạt động của Công ty là huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho hoạt động đầu tư, kinh doanh nhằm mục tiêu mang lại lợi nhuận tối đa hợp pháp;
- Tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động; tăng cổ tức cho các cổ đông;
- Thực hiện nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

4.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Hiện tại với đội ngũ cán bộ, công nhân viên đã qua đào tạo nghiệp vụ chuyên ngành phù hợp, tham gia giám sát quá trình đầu tư nhà máy và xây dựng, trải qua nhiều năm kinh nghiệm quản lý vận hành kinh doanh với mục tiêu chính là xây dựng công ty ngày càng phát triển vững mạnh, tăng cao hiệu quả đầu tư của các cổ đông, nâng cao đời sống cán bộ, công nhân viên, đóng góp ngày càng nhiều vào ngân sách nhà nước, Công ty định hướng lĩnh vực kinh doanh chính là đầu tư xây dựng các dự án thủy điện; năng lượng tái tạo; sản xuất và kinh doanh điện; đồng thời tìm kiếm cơ hội đầu tư các lĩnh vực đúng quy định của pháp luật, có hiệu quả được cổ đông đồng thuận.

Nâng cao và phát huy có hiệu quả sản xuất kinh doanh tại Nhà máy thủy điện Định Bình mà Công ty đang sở hữu, khai thác bằng cách nâng cao trình độ, trách nhiệm và sự gắn bó của người lao động, đồng thời phối hợp, liên kết tốt với các đơn vị có liên quan và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật, chính sách xã hội.

Quản lý tốt công tác vận hành an toàn, liên tục đạt được sản lượng và doanh thu cao. Thực hiện xử lý sự cố kịp thời, bảo dưỡng đúng định kỳ để các tổ máy luôn hoạt động hiệu quả. Nâng cao trình độ, kinh nghiệm và khuyến khích động viên người lao động vì lợi ích chung của Công ty. Tích cực tìm kiếm các cơ hội đầu tư hoặc mua lại các nhà máy thủy điện có hiệu quả, nhất là các nhà máy thủy điện có đặc thù tương tự; đầu tư các dự án năng lượng tái tạo có hiệu quả, được nhà nước khuyến khích đầu tư. Trên cơ sở các nguồn lực của Công ty tự tìm kiếm hoặc liên doanh, liên kết với đơn vị kinh tế khác để tổ chức sản xuất, kinh doanh ngành nghề pháp luật không cấm khác nhằm tăng hiệu quả sản xuất - kinh doanh của Công ty mang lại lợi ích hài hòa cho các cổ đông, Công ty, người lao động và xã hội.

4.3 Các mục tiêu phát triển bền vững (đối với môi trường, xã hội và cộng đồng)

Công ty luôn ý thức được vai trò và trách nhiệm của mình đối với môi trường, cộng đồng và xã hội. Sau đây là mục tiêu cụ thể của công ty đối với môi trường và xã hội:

➤ Đối với môi trường

Công ty đã thực hiện đúng công tác giám sát chất lượng môi trường định kỳ và đột xuất, báo cáo kết quả tới cơ quan liên quan theo đúng quy định; tạo cảnh quang, cây xanh, môi trường lành mạnh trong các khuôn viên quản lý.

Không ngừng phân tích đánh giá tình hình môi trường hiện tại để có các biện pháp ứng phó sự cố bất ngờ tác động đến đời sống cộng đồng và môi trường tự nhiên đồng thời Công ty ký hợp đồng với đơn vị có chức năng xử lý chất thải nguy hại và luôn đề ra các kế hoạch cụ thể xử lý chất thải nguy hại, bảo vệ môi trường..

➤ Đối với xã hội, cộng đồng

Công ty đã có đóng góp nhất định cho sự phát triển bền vững cũng như đem lại những lợi ích kinh tế xã hội cho địa phương, như: tạo việc làm, thu nhập ổn định cho người địa phương là người lao động của Công ty; hỗ trợ, tham gia các chương trình phát triển địa phương; tạo nguồn cấp điện ổn định cho khu vực, nhất là cho việc điều hành hồ chứa nước Định Bình trong mùa bão, lũ, lụt; tích cực tham gia các chương trình nhân đạo được phát động.

Công ty chủ động tích cực trong việc chăm sóc mẹ Việt Nam anh hùng, kết nghĩa làng dân tộc và các hoạt động xã hội khác.

5. Các rủi ro

5.1 Rủi ro môi trường

Với hoạt động chính là khai thác và cung cấp điện từ việc điều tiết nước của hồ thủy lợi, trong quá trình hoạt động Công ty luôn tuân thủ lệnh điều tiết nước của đơn vị quản lý hồ chứa nước Định Bình, tuân thủ các quy định của pháp luật và đề ra những chính sách hợp lý nhằm hạn chế tác động xấu đến môi trường.

5.2 Rủi ro kinh tế

Kinh tế thế giới diễn biến phức tạp do chiến dịch quân sự đặc biệt của Nga ở Ucraina mặc dù dịch bệnh Covid 19 đã được kiểm soát và được đưa vào bệnh nghề nghiệp. Chủ nghĩa bảo hộ, chiến tranh thương mại gia tăng làm đứt gãy mô hình kinh tế liên kết toàn cầu; khoa học công nghệ phát triển nhanh tác động sâu rộng trên nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội.

Việt Nam tham gia hội nhập ngày càng sâu, rộng vào kinh tế thế giới, với việc tham gia ký kết nhiều hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Việc này giúp Việt Nam phát huy được thế mạnh trong nước, nâng tầm quốc gia trên thương trường quốc tế, tuy nhiên cũng sẽ chịu tác động ảnh hưởng lớn khi kinh tế thế giới suy giảm. Việt Nam là một trong số ít nước không chế và dập dịch Covid 19 thành công, giảm thiểu tác động đến nền kinh tế. Năm 2022, tăng trưởng toàn cầu suy giảm nhiều, tuy nhiên Việt Nam vẫn là điểm sáng của khu vực và thế giới tăng trưởng GDP Việt Nam năm 2022 tăng 8,02% xếp vào top cao nhất thế giới, lạm phát năm 2022 được kiểm soát ở mức 3,15% vượt mục tiêu đề ra.

Với đặc thù hoạt động là sản xuất và phân phối điện, hoạt động kinh doanh của Công ty cũng sẽ chịu ảnh hưởng khi kinh tế suy giảm, ảnh hưởng đến nhu cầu sử dụng điện, nhà máy thường xuyên bị hạn chế công suất do dư nguồn. Tuy nhiên, do điện là đầu vào thiết yếu của đời sống sinh hoạt và sản xuất và nhu cầu sử dụng điện của Việt Nam vẫn rất cao nên ảnh hưởng của những biến động kinh tế đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty sẽ giảm nhẹ hơn các lĩnh vực khác.

5.2 Rủi ro pháp luật

Là doanh nghiệp hoạt động theo hình thức cổ phần, Công ty chịu sự điều tiết của Luật doanh nghiệp, Luật lao động, Dân sự và các quy định liên quan đến đất đai, môi trường. Ngoài ra, trong từng thời kỳ các chính sách của Nhà nước, địa phương sẽ có những thay đổi đều này gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

5.3 Rủi ro đặc thù

Rủi ro về điều kiện thời tiết, địa chất, thủy văn là rủi ro trọng yếu và có ảnh hưởng lớn nhất tới các công ty hoạt động trong lĩnh vực thủy điện. Trong bối cảnh biến đổi khí hậu, các hiện tượng thời tiết cực đoan ngày càng gia tăng sẽ ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên nhờ hồ chứa nước Định Bình là hồ thủy lợi, dung tích và lưu vực thượng lưu rất lớn so công suất lắp đặt nên công ty đã hạn chế được một phần rủi ro này.

Việc sản xuất, cung ứng điện theo cân bằng cung nguồn với cầu phụ tải trong hệ thống điện tại mọi thời điểm. Chính sách khuyến khích phát triển năng lượng sạch tạo đà tăng đột biến về cung nguồn điện mặt trời đóng điện trước 31/12/2020 và điện gió đóng điện trước ngày 01/11/2021. Điều này gây ra thừa cung nguồn và gây quá tải hệ thống truyền tải làm việc phát điện của nhà máy thủy điện Định Bình phải thường xuyên hạn chế công suất.

5.5 Rủi ro khác

Các rủi ro khác như thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh... là những rủi ro bất khả kháng, mặc dù rất hiếm khi xảy ra, nhưng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn về tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty. Đây là rủi ro không thể loại trừ nhưng có thể giảm thiểu. Vì vậy, Công ty thường xuyên nắm bắt kịp thời thông tin và đảm bảo thực hiện tốt công tác: trang bị dụng cụ bảo hộ lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh tốt môi trường làm việc...

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

1.1 Các yếu tố tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

Từ đầu năm 2022 Việt Nam tiếp tục xảy ra đợt dịch Covid - 19 lần thứ III, thứ IV với các biến thể vi rút mới, nhiều người nhiễm không triệu chứng, lây lan nhanh và dễ hơn. Ca nhiễm bệnh đã có ở nhiều tỉnh, thành phố với số lượng gấp nhiều lần các đợt trước cộng lại. Tỉnh Bình Định, huyện Vĩnh Thạnh đã có nhiều ca lây nhiễm trong cộng đồng. Công ty thực hiện tốt Nghị quyết của Chính phủ số 128-NQ/CP

ban hành ngày 11/10/2021 quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”.

Đầu năm 2022 hồ Định Bình và các hồ ở thượng lưu đã tích đầy, lưu lượng nước về nhiều. Trong năm 2022, lượng mưa rải đều rất thuận lợi cho việc phát điện cho các nhà máy trên cả nước.

Từ năm 2021, nguồn điện năng lượng tái tạo tăng trưởng nhanh từ chương trình khuyến khích điện áp mái vận hành trước 31/12/2020 và điện gió vận hành trước 01/11/2021, trong khi hệ thống truyền tải điện từ khu vực đến phụ tải lớn phía Nam chưa được nâng cấp, gây dư nguồn cung cấp điện và quá tải hệ thống truyền tải, nên khả năng vận hành của nhà máy trước chỉ theo điều tiết nước nay còn theo việc điều độ giảm công suất của ngành điện.

1.2 Bảng các chỉ tiêu chính hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 so với thực hiện năm 2021 và kế hoạch 2022:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2021	KẾ HOẠCH 2022	THỰC HIỆN 2022	TỶ LỆ (%)	
						TH/KH 2022	TH 2022 /TH 2021
1	Sản lượng điện	Triệu kWh	53,683	51,592	63,659	123,39	118,58
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	65,568	67,072	75,744	112,48	115,06
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	33,213	32,290	36,067	111,69	108,59
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đ/cp	3.834	3.728	4.163	111,69	108,59

Công ty tiếp tục vận hành an toàn, ổn định, không có sự cố chủ quan, không có tai nạn lao động, không có trường hợp giảm sản lượng điện do tình trạng kỹ thuật của nhà máy.

Công ty kết hợp thời gian dừng máy để tự bảo dưỡng các hệ thống làm mát, bôi trơn và nhiều thiết bị khác. Công ty thực hiện đại tu tổ máy và các tủ điện tổ máy H3, lọc dầu, sửa chữa các máy nâng áp chính và tổ chức mua sắm, thay thế các thiết bị hỏng hoặc có hiện tượng vận hành không bình thường, Công ty cũng đã phục hồi một số kết cấu xây dựng bị hỏng, xuống cấp do thời gian hoạt động lâu.

2. Tổ chức nhân sự:

2.1 Danh sách Ban Điều hành công ty

- Thành viên Ban Điều hành của công ty như sau:

Thành viên Ban Điều hành	Chức Vụ
Trần Xuân Toàn	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc
Võ Thắng Huỳnh	Phó Giám đốc
Trương Đình Du	Kế toán Trưởng

- Cơ cấu và sơ yếu lý lịch của Ban điều hành

ÔNG TRẦN XUÂN TOÀN – THÀNH VIÊN HĐQT KIỂM GIÁM ĐỐC	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 01/01/1963
▪ Nơi sinh	: Hoài Nhơn, Bình Định
▪ CMND	: 210141959 cấp ngày 12/9/2012 tại Bình Định
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Số 197 đường Tây Sơn, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
▪ Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư ngành động lực, kỹ sư hệ thống điện và Nghiệp vụ Giám đốc điều hành, Quản trị công ty
▪ Chức vụ hiện nay	: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: không
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 1986 – năm 2004	: Công tác tại Điện lực Bình Định
+ Từ năm 2004 – nay	: Giám đốc CTCP Thủy Điện Định Bình
+ Từ năm 2004 - nay	: Thành viên HĐQT, Giám đốc CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 159.250 cổ phần – 1,93% VDL
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: 1.386.000 cổ phần – 16,84% VDL - Đại diện vốn của Tổng Công ty Điện lực Miền Trung
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Bà Phan Thị Xuân Hương – Vợ - 36.018 cổ phần – 0,44% VDL
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty
ÔNG VÕ THẮNG HUYNH – PHÓ GIÁM ĐỐC	
▪ Ngày tháng năm sinh	: 16/5/1978
▪ Nơi sinh	: Bình Định
▪ CMND	: 052078016530 cấp ngày 25/5/2022 tại Cục quản lý hành chính và trật tự xã hội

▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Thôn Lạc Điền, xã Phước Thắng, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định
▪ Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư Điện
▪ Chức vụ hiện nay	: Phó Giám đốc CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: Không
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ năm 2004 – năm 2005	: Làm việc tại Công ty Gang thép Thái Nguyên
+ Từ năm 2005 - năm 2006	: Làm việc tại Công ty TNHH sản xuất, trang trí nội thất Thái Thịnh, Phú Yên
+ Từ năm 2007 - năm 2021	: Đội trưởng SX CTCP Thủy Điện Định Bình
+ Từ năm 2022 - nay	: Phó Giám đốc CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: Không có
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: Không có
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Không có
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty

ÔNG TRƯỞNG ĐÌNH DU – KẾ TOÁN TRƯỞNG

▪ Ngày tháng năm sinh	: 06/05/1959
▪ Nơi sinh	: Bình Định
▪ CMND	: 211646923 cấp ngày 2/7/2010 tại Bình Định
▪ Quốc tịch	: Việt Nam
▪ Địa chỉ thường trú	: Ngọc Thạnh 2, Phước An, Tuy Phước, Bình Định
▪ Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Kinh tế
▪ Chức vụ hiện nay	: Kế toán trưởng CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Chức vụ tại các tổ chức khác	: Không
▪ <i>Quá trình công tác:</i>	

+ Từ năm 1979 – năm 2004	: Làm việc tại Công ty Xây dựng 47 nay là CTCP Xây Dựng 47
+ Từ năm 2004 – nay	: Kế toán trưởng CTCP Thủy Điện Định Bình
▪ Số cổ phần cá nhân sở hữu	: 101.760 cổ phần – 1,24% VDL
▪ Số cổ phần đại diện sở hữu	: Không có
▪ Số cổ phần người có liên quan	: Không có
▪ Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
▪ Thù lao và lợi ích khác	: Theo quy định của Công ty

- Những thay đổi trong Ban điều hành:

Từ 01/01/2022 bổ nhiệm ông Võ Thắng Huỳnh làm Phó giám đốc công ty thay thế ông Đặng Ngọc Căn

- Số lượng cán bộ, nhân viên:

+ Tình hình nhân sự của Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình (TDB)

Tổng số lao động đầu năm 2022 là 24 người cuối năm 2022 là 24 người (bao gồm cả Trưởng ban kiểm soát chuyên trách)				
Trong đó:				
STT	Tính chất phân loại	Năm 2021	Năm 2022	Tỷ trọng 2022
A	Theo trình độ	25	24	100,00%
1	Trình độ đại học, trên đại học	9	8	33,33%
2	Trình độ cao đẳng, trung cấp	2	2	8,33%
3	Khác	14	14	58,34%
B	Theo tính chất hợp đồng lao động	25	24	100,00%
1	Hợp đồng có xác định thời hạn	04	04	16,67%
2	Hợp đồng không xác định thời hạn	21	20	83,33%

Với tiêu chí nguồn nhân lực là chìa khóa cốt lõi trong sự thành công của doanh nghiệp, Ban lãnh đạo luôn dành sự quan tâm thích đáng để duy trì và phát triển năng lực của mỗi cá nhân, từ đó tạo dựng sự vững chắc trong việc phát triển của Công ty.

Để người lao động công tác gắn liền với hiệu quả kinh doanh của Công ty, quỹ tiền lương được khoán theo tỉ lệ phần trăm với doanh thu tiền điện thương phẩm chưa bao gồm thuế và phí.

+ Chính sách phúc lợi

Công ty phân phối thu nhập theo quy chế đã công khai theo mức độ đóng góp của từng CBNV, thưởng theo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, thưởng nóng đối với nhân viên có sáng kiến góp phần mang lợi ích cho Công ty.

Công ty trang bị đầy đủ trang bị, bảo hộ lao động theo yêu cầu từng vị trí công tác; thực hiện khám sức khỏe định kỳ có chất lượng; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho người lao động và có tốt hơn so với quy định của pháp luật; nộp đầy đủ, đúng kỳ hạn về BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ cho người lao động; tổ chức hàng năm cho người lao động đi tham quan, du lịch; thực hiện thưởng cuối năm hơn một tháng lương.

+ Điều kiện và chế độ làm việc

Đảm bảo an toàn lao động luôn là ưu tiên hàng đầu của Công ty trong hoạt động thường ngày của mình. Hàng năm Công ty đều đánh giá, kiểm tra điều kiện làm việc, thực hiện khám sức khỏe định kỳ của nhân viên nhằm đảm bảo các điều kiện về an toàn và đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định.

+ Công tác đào tạo

Nhân sự là nguồn lực quan trọng đối với mỗi doanh nghiệp, họ là yếu tố đóng góp rất lớn trong quá trình sản xuất kinh doanh khi Công ty thực hiện mục tiêu hoạt động đã được Đại hội đồng cổ đông giao phó. Ý thức được điều đó, Ban lãnh đạo Công ty luôn tạo cơ hội để các CBCNV tham gia các lớp đào tạo nghiệp vụ, đào tạo nội bộ và các lớp đào tạo cá nhân đáp ứng yêu cầu công tác của các đơn vị quản lý chuyên môn.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn: từ khi nhà máy mở rộng đưa vào vận hành năm 2013 đến nay, Công ty chưa có dự án khả thi để thực hiện đầu tư và do đó không có chào bán chứng khoán để thực hiện dự án đầu tư.

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ tại các phiên họp thường niên, Công ty đã triển khai công tác tìm kiếm, khảo sát, phân tích, đánh giá các dự án thủy điện đang triển khai thi công hoặc đang vận hành nhưng chủ đầu tư đang khó khăn về tài chính muốn chuyển nhượng dự án. Công ty cũng đã tìm hiểu, phân tích đề xin chủ trương đầu tư các dự án năng lượng tái tạo như điện mặt trời, điện gió, ... khi có dự án khả thi Công ty sẽ trình ĐHĐCĐ thông qua trước khi triển khai thực hiện.

b. Các công ty con, công ty liên kết: Công ty không có công ty con, công ty liên kết.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	ĐVT : đồng		
	Thực hiện 2021	Thực hiện 2022	% tăng giảm
Tổng tài sản	98.612.431.418	97.721.530.535	- 0,9
Doanh thu thuần	65.568.035.673	75.439.609.474	15,06
Giá vốn hàng bán	24.359.703.324	30.067851.050	23,43
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	36.973.455.571	40.154.988.104	8,60
Lợi nhuận khác	144.751.224	209.860.015	44,98
Lợi nhuận trước thuế TNDN	37.118.206.795	40.364.848.119	8,75
Lợi nhuận sau thuế	33.213.057.986	36.067.105.281	8,59
Tỉ lệ lợi nhuận trả cổ tức	86,73	91,27	5,23

- Các chỉ tiêu khác:

			ĐVT : kWh
Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Thực hiện 2022	% tăng giảm
Sản lượng điện	53.683.139	63.659.000	18,58

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn: (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	5,52	4,69	
Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	5,47	4,66	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	8,0	10,44	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	8,76	11,66	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho: (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	69,37	107,86	
Vòng quay tổng tài sản: (Doanh thu nhuận/Tổng tài sản bình quân)	Vòng	0,65	0,75	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	51,83	49,11	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	36,65	36,99	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	33,63	36,90	
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	57,66	54,96	

5. Cơ cấu cổ đông và thay đổi trong vốn đầu tư của chủ sở hữu**a. Cổ phần**

Số lượng cổ phần đang lưu hành: 8.230.000 cổ phần

Cổ phần phổ thông: 8.230.000 cổ phần

Cổ phần ưu đãi: 0 cổ phần

Cổ phần chuyển nhượng tự do: 8.230.000 cổ phần

Cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

Cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần

Mệnh giá: 10.000 VNĐ

Chứng khoán giao dịch ở nước ngoài hay bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài: Công ty không có

b. Cơ cấu cổ đông năm 2022

STT	Loại Cổ đông	Số lượng	Số CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
1.	Tỉ lệ sở hữu	-	-	-
➤	Cổ đông lớn	02	3.137.900	38,13
➤	Cổ đông nhỏ	806	5.092.100	61,87
2.	Thành phần cổ đông			
➤	Tổ chức	04	3.149.310	38,27
➤	Cá nhân	804	5.080.690	61,73
3.	Cơ cấu cổ đông			
➤	Trong nước	807	8.222.400	99,91
➤	Nước ngoài (*)	01	7.600	0,09
3.	Nguồn vốn cổ đông			
➤	Nhà nước	02	3.137.900	38,13
➤	Cổ đông khác	816	5.092.100	61,87
Tổng cộng		818	8.230.000	100,00

(*) Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của công ty: 0%

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN			
STT	Tên Cổ đông lớn	Số lượng cổ phần đang nắm giữ (cp)	Tỷ lệ (%)
1	Tổng Công ty Điện lực miền Trung	1.980.000	24,06
2	Công ty TNHH Quản lý quỹ Bảo Việt	1.157.900	14,07
Tổng cộng		3.137.900	38,13

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu: Không có

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e. Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1 Tác động lên môi trường:

Nhà máy thủy điện Định Bình là nguồn năng lượng sạch, tái tạo, không phát thải khí nhà kính và bán được chứng chỉ phát thải hằng năm.

Công ty luôn ý thức trách nhiệm được trách nhiệm đối môi trường thông qua các công tác kiểm tra mức độ ô nhiễm tại khu vực hoạt động. Đồng thời không ngừng cải tiến sản xuất để giảm thiểu những rủi ro gây ra ô nhiễm.

Trong năm, Công ty đã thực hiện đúng công tác giám sát chất lượng môi trường định kỳ và đột xuất, báo cáo kết quả tới cơ quan liên quan theo đúng quy định; tạo cảnh quang, cây xanh, môi trường lành mạnh trong các khuôn viên quản lý.

Không ngừng phân tích đánh giá tình hình môi trường hiện tại để có các biện pháp ứng phó sự cố bất ngờ tác động đến đời sống cộng đồng và môi trường tự nhiên đồng thời Công ty luôn đề ra các kế hoạch cụ thể xử lý chất thải nguy hại. Bên cạnh đó, do hoạt động chính của Thủy điện Định Bình là sản xuất và phân phối điện, vì vậy loại năng lượng phục vụ cho hoạt động này chủ yếu là Điện và Nguồn nước tại khu vực hoạt động. Khi xây dựng kế hoạch hoạt động kinh doanh, Công ty luôn chú ý để có thể sử dụng điều độ và hợp lý các nguồn năng lượng để góp phần vào việc sử dụng có hiệu quả tài nguyên quốc gia. Công ty chưa từng bị xử phạt do không tuân thủ các quy định về môi trường.

6.2 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính trong năm:

Nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty là lượng nước được điều tiết phục vụ tưới cho nông nghiệp, cung cấp nước cho công nghiệp và sử dụng sinh hoạt cho người dân.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: lượng nước này sau khi qua nhà máy để phát điện được trở về với chính dòng sông cũ, không chyen hướng và không bị tổn thất.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

Nhà máy sử dụng điện năng cho hoạt động các thiết bị tự dùng và sinh hoạt CBNV. Lượng điện năng này được cấp từ nguồn điện do nhà máy sản xuất.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: không có

c) Các báo cáo tiết kiệm năng lượng: không có

6.4. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Nước dùng để phát điện lấy trực tiếp từ đường ống chính của hồ thủy lợi Định Bình, tỉnh Bình Định.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử: lượng nước này sau khi qua nhà máy để phát điện được trở về với chính dòng sông cũ, không bị ô nhiễm, không chyen hướng và không bị tổn thất.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có.

6.6 Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động: 23 người (không bao gồm Trưởng ban kiểm soát chuyên trách), Mức lương trung bình của người lao động: 17,72 triệu đồng/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Công ty thực hiện khám sức khỏe định kỳ. Tạo môi trường làm việc thoáng, sạch, xanh, đẹp. Công ty trang bị đầy đủ, kiểm định đúng định kỳ các trang bị bảo hộ, dụng cụ an toàn, các thiết bị có khả năng gây sự cố và tạo bếp ăn có đầy đủ các trang bị cho Đội sản xuất. Công ty tổ chức định kỳ tham quan, du lịch vui vẻ, thiết thực, hiệu quả.

c) Hoạt động đào tạo người lao động: người lao động ban đầu được gửi đào tạo 6 tháng chuyên về vận hành nhà máy thủy điện. Công ty tổ chức hằng năm đào tạo chuyên đề 6 buổi và định kỳ đào tạo, kiểm tra nâng bậc lương 10 buổi.

Công ty đã và đang tạo được việc làm ổn định cho người lao động, luôn tuân thủ thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật đối với đối tượng này, duy trì đều đặn các chính sách phúc lợi hàng năm, tạo điều kiện để CB.CNV thể hiện năng lực, được học hỏi nâng cao kiến thức chuyên môn. Kết quả đạt được cho thấy đội ngũ CB.CNV có năng lực nghiệp vụ chuyên ngành phù hợp, với mục tiêu chính là xây dựng công ty ngày càng phát triển vững mạnh, tăng cao hiệu quả đầu tư của các cổ đông, nâng cao đời sống cán bộ, công nhân viên, đóng góp ngày càng nhiều vào ngân sách nhà nước. Mặt khác, thu nhập của người lao động trong những năm gần đây liên tục có sự cải thiện cũng góp phần tạo nên những điểm sáng về kết quả thực hiện mục tiêu đối những người đã luôn gắn bó với Công ty vì mục tiêu hoạt động chung được Đại hội đồng cổ đông giao phó.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Thời gian vừa qua, Công ty đã có đóng góp nhất định cho sự phát triển bền vững cũng như đem lại những lợi ích kinh tế xã hội cho địa phương, như: hỗ trợ, tham gia các chương trình phát triển địa phương; tạo nguồn cấp điện ổn định cho khu vực, nhất là cho việc điều hành hồ chứa nước Định Bình trong mùa bão, lũ, lụt; tích cực tham gia các chương trình nhân đạo được phát động.

Công ty thực hiện tốt công tác kết nghĩa với làng người dân tộc, công tác phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng một cách gần gũi, gắn bó, chân tình và ấm áp.

6.8 Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Công ty đang và sẽ thực hiện thị trường vốn xanh theo hướng dẫn, quy định của UBCKNN

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2022 sản lượng điện bằng 123,39% so với kế hoạch và 118,58% so với cùng kỳ năm 2021; lợi nhuận sau thuế TNDN là 116,37% so với kế hoạch và 119,83% so với cùng kỳ năm 2021 mặc dù thường xuyên bị hạn chế công suất do dư nguồn và quá tải đường dây truyền tải, là nhờ năm 2022 thời tiết ở cả nước thuận lợi cho việc phát và CBNV công ty nỗ lực vận hành an toàn, đại tu, bảo dưỡng, sửa chữa, xử lý sự cố kịp thời, có chất lượng cao, tiết giảm các chi phí hoạt động và chọn chế độ vận hành tối ưu có giá điện cao.

Tóm lại, năm 2022 nhờ thời tiết thuận lợi cho việc phát điện nên mặc dù khó khăn do dịch bệnh Covid 19 và hạn chế công suất của ngành điện, Công ty vẫn giữ được lãi cơ bản trên cổ phiếu 4.490 đ và đã thực hiện tạm ứng cổ tức từ lợi nhuận năm 2022 là 40% là nhờ sự điều hành sáng suốt, kịp thời của HĐQT và sự cần mẫn, sáng tạo của CBNV.

2. Đánh giá về tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

Tổng giá trị tài sản của Công ty đến 31/12/2022 là 97.721,531 triệu đồng xấp xỉ so với năm 2021. Trong đó tài sản cố định chiếm hơn 48,60%. Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản là 36,99% thể hiện tính bền vững và hiệu quả trong kinh doanh của Công ty

b) Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại: tổng giá trị là 10.206,691 triệu đồng là các khoản chi thực hiện được sau khi có kết quả kinh doanh cuối ngày 31/12/2022 như là thuế, phí, phải trả cho người lao động lương khoán theo doanh thu... Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu năm 2022 là 11,66%.

- Phân tích nợ phải trả quá hạn, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: Công ty không có nợ phải trả quá hạn, không chịu ảnh hưởng của chênh lệch tỉ giá hối đoái, chênh lệch lãi vay do Công ty không có khoản vay và không có giao dịch bằng ngoại tệ.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Tiếp theo năm 2021, ĐHĐCĐ đã thông qua Điều lệ công ty (sửa đổi lần 6) và Quy chế nội bộ về quản trị công ty, quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS, năm 2022 HĐQT đã ban hành quy chế phân công trong HĐQT và phân cấp cho Giám đốc công ty và Quy chế tài chính (sửa đổi) và nhiều quy chế nội bộ, nội quy công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Xây dựng công ty ngày càng phát triển vững mạnh, nâng cao và phát huy có hiệu quả sản xuất kinh doanh tại Nhà máy thủy điện Định Bình. Công ty tìm kiếm hoặc mua lại hoặc liên doanh, liên kết với đơn vị kinh tế khác các dự án khả thi để thực hiện đầu tư nhằm tăng cao hiệu quả đầu tư của các cổ đông, nâng cao đời sống cán bộ, công nhân viên, đóng góp ngày càng nhiều vào ngân sách nhà nước, Công ty định hướng lĩnh vực kinh doanh chính là đầu tư xây dựng các dự án thủy điện; năng lượng tái tạo; sản xuất và kinh doanh điện; đồng thời tìm kiếm cơ hội đầu tư các lĩnh vực đúng quy định của pháp luật, có hiệu quả được cổ đông đồng thuận.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022, đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA VIỆT NAM, Kiểm toán viên Lê Văn Long đã đưa ra ý kiến kiểm toán: "*Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.*"

vì vậy Ban Giám đốc không có ý kiến giải trình thêm.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải):

Việc sản xuất điện năng của Công ty có chỉ tiêu về môi trường tốt: không làm tổn thất nước, không chuyển hướng dòng chảy, không làm ô nhiễm nguồn nước; nguồn năng lượng sản xuất vừa tự dùng vừa cung cấp cho xã hội và không sinh ra khí phát thải.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Công ty xây dựng trên nền tảng người lao động là vấn đề then chốt. Công ty thực hiện đầy đủ, tốt các chế độ, chính sách với người lao động, đảm bảo công việc có thu nhập ổn định gắn liền với hiệu quả hoạt động của Công ty, có chính sách để giữ chân người lao làm việc lâu dài. Thực hiện tốt công tác dân chủ trong doanh nghiệp, tiếp xúc, đối thoại thường xuyên với người lao động, tạo môi trường làm việc an toàn, tích cực, cạnh tranh, lành mạnh cho người lao động.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Công ty xác định và tự nguyện thực hiện nghiêm túc vấn đề trách nhiệm cộng đồng trở thành mục tiêu chiến lược để xây dựng nền kinh tế bền vững trong phạm vi nội bộ doanh nghiệp, hoạt động kinh doanh và cộng đồng.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Năm 2022, vượt qua bao khó khăn về hạn chế công suất của ngành điện do dư nguồn và quá tải đường dây truyền tải, biến đổi khí hậu, về dịch bệnh Covid 19, về sự khủng hoảng của nền kinh tế và sự đứt gãy của dây chuyền sản xuất toàn cầu, Công ty đã vượt kế hoạch sản lượng điện, tổng doanh thu và vượt 11,69% lợi nhuận sau thuế được ĐHCĐ giao là nhờ bên cạnh việc Công ty thực hiện vận hành an toàn, xử lý sự cố, bảo dưỡng kịp thời, chất lượng cao, không có sự cố do chủ quan, không có trường hợp giảm sản lượng điện do trình trạng kỹ thuật nhà máy, thực hiện chi tiêu hợp lý, tiết kiệm mà còn nhờ sự phối hợp, giúp đỡ nhiệt tình của các đơn vị điều tiết nước hồ Định Bình, các đơn vị quản lý lưới điện và các đối tác có liên quan.

Công ty cũng đã tự nguyện, nghiêm túc thực hiện đầy đủ, thiết thực các trách nhiệm về môi trường và xã hội được sự đánh giá cao của các đơn vị có liên quan

Công ty thực hiện Công Bố thông tin đầy đủ cho Ủy Ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán theo đúng quy định và đáp ứng đầy đủ, kịp thời các quyền lợi của cổ đông.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Giám đốc, Ban điều hành được thực hiện theo Điều lệ, Quy chế Quản trị, Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty và các quy định, quy chế hiện hành.

Hội đồng Quản trị đã thường xuyên giám sát Ban Giám đốc Công ty thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Đánh giá, dự báo, phân tích tình hình sản xuất kinh doanh từng tháng, từng quý để HĐQT có biện pháp chỉ đạo kịp thời xử lý những vướng mắc phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT theo đúng quy định và điều lệ Công ty. Đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, cung cấp điện ổn định cho sản xuất, sinh hoạt cho các khu dân cư, KCN trên địa bàn hoạt động của Công ty.

Năm 2022, Giám đốc và Ban điều hành Công ty đã cẩn trọng, mẫn cán, nhiệt tình, cố gắng tổ chức thực hiện các hoạt động của Công ty vượt qua các khó khăn, thách thức và phát huy các ưu điểm, thuận lợi để vừa hoàn thành tốt nhiệm vụ của ĐHCĐ giao vừa thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về nghĩa vụ thuế, môi trường, an sinh vừa giữ ổn định việc làm, thu nhập cho người lao động và công tác xã hội, cộng đồng đầy đủ.

Các thành viên trong Ban Giám đốc đã có một năm làm việc hoàn thành tốt kế hoạch đã đề ra và mong rằng kết quả này sẽ được duy trì trong những năm tiếp theo. Hội đồng quản trị yêu cầu Ban giám đốc tiếp tục nhiệt tình, mẫn cán, cẩn trọng để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2023 được Đại hội đồng cổ đông giao.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Duy trì các cuộc họp định kỳ của HĐQT theo quy định của Điều lệ công ty, nâng cao chất lượng các cuộc họp, xây dựng chiến lược phát triển của công ty phù hợp với tình hình thực tế của công ty, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và khu vực.

Tiếp tục theo dõi, đánh giá việc tìm kiếm các dự án điện, dự án đầu tư ở lĩnh vực khác để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn chủ sở hữu của Công ty.

Theo dõi sát diễn biến kinh tế - xã hội, biến đổi khí hậu, tình hình cân đối nguồn - phụ tải và sự quá tải của đường dây, ứng dụng CNTT vào hoạt động quản lý, kịp thời đưa ra các định hướng, chỉ đạo Ban Giám Đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo mục tiêu nâng cao doanh thu và lợi nhuận

hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023 và các năm tiếp theo, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội.

Tiết kiệm tối đa chi phí hoạt động, nhằm tăng doanh thu, tăng lợi nhuận, nâng cao hiệu quả của việc sử dụng nguồn vốn chủ sở hữu.

Giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty trên phương tiện thông tin đại chúng, đảm bảo tính minh bạch, công khai theo quy định của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội, tiếp tục lựa chọn công ty kiểm toán có năng lực thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

Hội đồng quản trị chỉ đạo và cùng Ban giám đốc Công ty tích cực tìm kiếm dự án đầu tư có hiệu quả, nhất là các dự án năng lượng tái tạo để sử dụng hiệu quả nguồn vốn nhằm đưa Công ty ngày càng phát triển bền vững.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị:

a. Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

TT	Họ tên	Chức vụ tại Công ty	Tỉ lệ sở hữu cổ phần Công ty	Chức danh quản lý ở Công ty khác
1	Thái Văn Thắng	Chủ tịch HĐQT - không tham gia điều hành	- Cá nhân: 29.250 cp = 0,36% VDL; - Vợ: 127.000 cp = 1,54% VDL; - Con rể: 500 cp = 0,01% VDL;	Không có
2	Nguyễn Tiên Hải	Thành viên HĐQT - không tham gia điều hành	Không có	- Giám đốc Quản lý danh mục – Công ty quản lý Quỹ Bảo Việt - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Xuân Hoà Việt Nam
3	Trần Xuân Toàn	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	- Đại diện vốn của Tổng Công ty Điện lực Miền Trung: 1.386.000 cp = 16,84% VDL; - Cá nhân: 159.250cp=1,93% VDL - Vợ: 36.018 cp = 0,44% VDL.	Không có
4	Nguyễn Thị Ánh Tuyền	Thành viên HĐQT - không tham gia điều hành	- Đại diện vốn Tổng công ty Điện lực miền Trung: 594.000 cp = 7,22%/VDL,	Phó trưởng Ban Tài chính kế toán, Tổng công ty Điện lực miền Trung
5	Nguyễn Văn Phú	Thành viên độc lập HĐQT - không tham gia điều hành	- Cá nhân: 7.700 cp = 0,09% VDL; - Con gái: 13.700cp = 0,16% VDL; - Con rể: 8.500 cp = 0,10% VDL.	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Khai thác công trình Thủy lợi Bình Định

b. Các tiểu ban thuộc HĐQT

Hiện nay Công ty không thành lập Tiểu ban thuộc HĐQT.

c. Hoạt động của HĐQT

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã có 04 cuộc họp trực tiếp định kỳ hằng quý và nhiều lần lấy ý kiến biểu quyết của HĐQT bằng văn bản để giải quyết các công việc không cần phải họp trực tiếp. Toàn bộ các thành viên HĐQT tham dự 100% các cuộc họp trực tiếp định kỳ hằng quý và tham gia ý kiến biểu quyết của HĐQT bằng văn bản. Toàn bộ các nội dung đều được 100% thành viên HĐQT biểu quyết thống nhất.

Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2022/QĐ-HĐQT	05/01/2022	Tạm ứng cổ tức đợt 3 năm 2021	100%
2	02/2022/NQ-HĐQT	19/01/2022	Tạm ứng cổ tức đợt 3 năm 2021 (điều chỉnh)	100%
3	03/2022/QĐ-HĐQT	24/01/2022	Thưởng cuối năm 2021	100%
4	04/2022/QĐ-HĐQT	24/01/2022	Thưởng VLNST năm 2021	100%
5	05/2022/QĐ-HĐQT	15/02/2022	Triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
6	06/2022/CV-HĐQT	22/02/2022	Công văn thay đổi hình thức họp HĐQT lần 1/2022	100%
7	07/2022/NQ-HĐQT (Nghị quyết lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)	01/04/2022	Thông qua kết quả SXKD quý IV và cả năm 2021, kế hoạch SXKD quý I/2022 và các nội dung HĐQT trình ĐHĐCĐ năm 2022	100%
8	08/2022/QĐ-HĐQT	12/4/2022	Phê duyệt chi phí hoạt động năm 2022	100%
9	09/2022/QĐ-HĐQT	04/05/2022	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2022	100%
10	10/2022/QĐ-HĐQT	25/05/2022	Phê duyệt Thuyết minh và Khái toán Công trình Đại tu tổ máy H3 và các tủ điện tổ máy H3 - Nhà máy thủy điện Định Bình	100%
11	11/2022/QĐ-HĐQT	26/05/2022	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Đại tu tổ máy H3 và các tủ điện tổ máy H3 - Nhà máy thủy điện Định Bình	100%
12	12/2022/QĐ-HĐQT	26/05/2022	Phê duyệt danh sách các nhà thầu tham gia đấu thầu Đại tu tổ máy H3 và các tủ điện tổ máy H3 - Nhà máy thủy điện Định Bình	100%
13	13/2022/QĐ-HĐQT	26/05/2022	Phê duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu: Đại tu tổ máy H3 và các tủ điện tổ máy H3 - Nhà máy thủy điện Định Bình	100%

14	14/2022/QĐ-HĐQT	06/06/2022	Phê duyệt hồ sơ mời thầu sửa đổi gói thầu: Đại tu tổ máy H3 và các tủ điện tổ máy H3 - Nhà máy thủy điện Định Bình	100%
15	15/2022/QĐ-HĐQT	10/06/2022	Thành lập Tổ chuyên gia đấu thầu gói thầu: Đại tu tổ máy H3 và các tủ điện tổ máy H3 - Nhà máy thủy điện Định Bình	100%
16	16/2022/QĐ-HĐQT	18/07/2022	Phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu, gói thầu: Đại tu tổ máy H3 H3 và các tủ điện tổ máy H3 - Nhà máy thủy điện Định Bình	100%
17	17/2022/QĐ-HĐQT	19/07/2022	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, gói thầu Đại tu tổ máy H3 H3 và các tủ điện tổ máy H3 - Nhà máy thủy điện Định Bình	100%
18	18/2022/QĐ-HĐQT	26/07/2022	Thư mời họp HĐQT mở rộng, kỳ họp lần 3 năm 2022	100%
19	19/2022/QĐ-HĐQT	12/08/2022	Phê duyệt Đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2022	100%
20	20/2022/QĐ-HĐQT	12/08/2022	Thưởng 6 tháng đầu năm 2022	100%
21	21/2022/QĐ-HĐQT	12/08/2022	Ban hành quy chế phân công của HĐQT và phân cấp Giám đốc Công ty	100%
22	22/2022/QĐ-HĐQT	12/08/2022	Ban hành quy chế tài chính Công ty	100%
23	23/2022/QĐ-HĐQT	19/08/2022	Tạm ứng cổ tức đợt II/2022	100%
24	24/2022/TM-HĐQT	10/10/2022	Thư mời họp HĐQT mở rộng, kỳ họp lần 4 năm 2022	100%
25	25/2022/QĐ-HĐQT	25/10/2022	Tạm ứng cổ tức đợt III/2022	100%
26	26/2022/QĐ-HĐQT	15/11/2022	Phê duyệt chủ trương, khái toán và kế hoạch lựa chọn đơn vị cung cấp mua sắm máy tính bảng để trang bị cho Người quản lý doanh nghiệp	100%
27	27/2022/QĐ-HĐQT	16/12/2022	Phê duyệt chủ trương, kế hoạch và khái toán chi phí thực hiện Lễ kỷ niệm 15 năm vận hành thương mại NMTĐ Định Bình	100%
28	28/2022/TM-HĐQT	30/12/2022	Thư mời họp HĐQT mở rộng, kỳ họp lần 1 năm 2023	100%

Hội đồng Quản trị Công ty trong năm đã tổ chức 04 cuộc họp thường kỳ nhằm đảm bảo nắm bắt toàn diện mọi tình hình hoạt động của Công ty để đưa ra những Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh. Toàn bộ các số phiên họp Hội đồng quản trị có mời Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty cùng tham dự. Ngoài ra, Hội đồng quản trị cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị tập chung vào một số vấn đề chính như sau:

- ❖ Theo sát chỉ đạo, đánh giá kết quả SXKD trong từng tháng, Quý. Đôn đốc và giám sát ban điều hành công ty thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ điều hành, quản lý để thực hiện tốt những chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trong từng tháng, quý còn lại.
- ❖ Chỉ đạo chuẩn bị nội dung, tài liệu và công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Thực hiện Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thành công tốt đẹp.
- ❖ Thực hiện các công tác công bố thông tin, báo cáo theo quy định của Công ty đại chúng.
- ❖ Phê duyệt các chủ trương, ban hành các Nghị quyết, Quyết định thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng. Thực hiện công tác bảo dưỡng, sửa chữa để các tổ máy vận hành ổn định, an toàn, tin cậy.
- ❖ Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình theo đúng Điều lệ Công ty, dự họp đầy đủ và có nhiều ý kiến đóng góp thiết thực cho việc ban hành và tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định đảm bảo cho việc thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

HĐQT có 01 thành viên độc lập là ông Nguyễn Văn Phú, tham gia đầy đủ các cuộc họp và thực hiện đầy đủ các Phiếu lấy kiến. Tính độc lập của thành viên HĐQT được thể hiện bằng chính chất lượng của hoạt động đóng góp ý kiến và biểu quyết khi quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Thành viên HĐQT độc lập đóng góp vào sự thành công của một công ty bằng việc cung cấp những ý kiến và quan điểm sáng tạo mang đến giá trị thông qua những quan điểm hết sức mới mẻ cho các cuộc họp HĐQT. Chất lượng của việc đóng góp của một thành viên HĐQT độc lập không đơn thuần chỉ là tính độc lập mà chính là năng lực và sự can đảm bảo vệ ý kiến trước những quan niệm thông thường. Thành viên HĐQT độc lập tham gia vào HĐQT vì sự hiện diện của họ nhằm tăng tính trách nhiệm và minh bạch trong HĐQT. Đây là dấu hiệu thể hiện cam kết của công ty với các đối tác bên ngoài về việc công ty sẵn sàng giải quyết các mâu thuẫn tiềm tàng và tuân thủ các quy tắc đã được chấp nhận rộng rãi.

e. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Phụ trách quản trị công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- Chủ tịch HĐQT - ông Thái Văn Thắng - Chương trình đào tạo Quản lý Tập đoàn, Tài chính, Ngân hàng và Bảo hiểm cho Lãnh đạo các đơn vị cấp 2, 3 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam - Khoa quản trị kinh doanh, Đại học Quốc gia Hà Nội cấp năm 2007.
- Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc - ông - Trần Xuân Toàn - Chương trình đào tạo Quản trị công ty cho các Công ty cổ phần - Trung tâm Nghiên cứu khoa học và Đào tạo chứng khoán cấp năm 2015
- Phó Giám đốc - ông – Võ Thắng Huynh - Chương trình đào tạo Năng lực quản trị cho quản lý cấp trung năm 2019.

2. Ban kiểm soát**a. Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát của công ty như sau:**

TT	Họ tên	Chức vụ tại Công ty	Tỉ lệ sở hữu cổ phần Công ty	Chức danh quản lý ở Công ty khác
1	Bùi Thị Hạnh	Trưởng BKS chuyên trách	- Cá nhân: 10.000 cp = 0,11 % VĐL; - Em gái: 1.100 Cổ phần = 0,01% VĐL.	Không có
2	Lê Thị Xuân Loan	Thành viên không chuyên trách	- Cá nhân: 200.000 cp = 2,43% VĐL; - Con gái: 17.933 cp = 0,21% VĐL; - Em gái: 15.000cp = 0,18% VĐL.	Không có
3	Tăng Trần Nhân	Thành viên không chuyên trách	- Cha: 19.250 cp = 0,23% VĐL.	Ban kiểm toán nội bộ và giám sát tài chính - Tổng công ty Điện lực miền Trung

b. Hoạt động Ban kiểm soát

Năm 2022, Ban kiểm soát đã tổ chức 02 cuộc họp định kỳ theo đúng quy định. Nội dung các cuộc họp nhằm triển khai công tác kiểm tra, giám sát đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành khi thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh, kế toán tài chính và các hoạt động khác của công ty trong 6 tháng đầu năm 2022 và cả năm 2022, đồng thời kiểm soát các chuyên đề với sự tham gia đầy đủ của các thành viên Ban kiểm soát.

Kết quả công tác là các Báo cáo gửi và trình bày tại các cuộc họp HĐQT với nội dung kê chi tiết kết quả thực hiện, phân tích cụ thể các mặt đã đạt được và các tồn tại trong hoạt động của Công ty. Đồng thời cũng đề xuất, kiến nghị rõ ràng những nội mà Ban điều hành của Công ty cần khắc phục trong thời gian tới. Báo cáo của Ban kiểm soát được sự đồng thuận và tiếp thu nghiêm túc của Ban điều hành, cũng như được HĐQT đánh giá cao và yêu cầu Ban điều hành triển khai thực hiện.

Luôn ý thức thực hiện nhiệm vụ của các cổ đông giao phó, Ban kiểm soát cử người tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT để giám sát phối hợp. Trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn, trung thực với Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty trong việc quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty bảo đảm công ty hoạt động theo đúng nghị quyết Đại Hội cổ đông thường niên 2022 đề ra, phù hợp với mục tiêu của Công ty và các chính sách, chế độ quy định của nhà nước.

Thông tin liên lạc giữa Ban Giám đốc, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thực hiện thường xuyên, Giám đốc liên tục báo cáo nhanh thông tin qua các phương tiện liên lạc thông dụng như điện thoại, email, zalo về tình hình vận hành nhà máy cho HĐQT và Ban kiểm soát.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Thù lao, lương, thưởng và các khoản lợi ích

Đv: 1.000 đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Tiền thù lao	Tiền lương, Tiền thưởng	Tổng số
1	Thái Văn Thắng	Chủ tịch HĐQT -không chuyên trách	120.000	128.500	248.500
2	Nguyễn Tiến Hải	TV HĐQT -không chuyên trách	84.000	82.000	166.000
3	Nguyễn Thị Ánh Tuyền	TV HĐQT -không chuyên trách	84.000	82.000	166.000
4	Nguyễn Văn Phú	TV HĐQT -không chuyên trách	84.000	82.000	166.000
5	Trần Xuân Toàn	TV HĐQT -Giám đốc	84.000	509.074	573.825
6	Đặng Ngọc Căn	Phó giám đốc (nghỉ từ 31/12/2021)	0	68.393	68.393
7	Võ Thắng Huỳnh	Phó giám đốc (bổ nhiệm từ 1/1/2022)	0	342.633	342.633
8	Trương Đình Du	Kế toán trưởng	0	357.964	357.964
9	Bùi Thị Hạnh	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	174.000	53.500	227.500
10	Lê Thị Xuân Loan	Thành viên BKS không chuyên trách	60.000	36.000	96.000
11	Tăng Trần Nhân	Thành viên BKS không chuyên trách	60.000	36.000	96.000

- Các khoản lợi ích khác: không có

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: hợp đồng mua bán điện với Tổng công ty Điện lực miền Trung theo Hợp đồng mẫu của Bộ Công thương.

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
1.	Tổng Công ty Điện lực miền Trung	Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn		-Bán điện, sản lượng: 63,659 triệu kWh, - Tổng giá trị giao dịch trước thuế VAT: 73,45 tỷ đồng	Theo Hợp đồng mua bán điện số : 05/2011/ĐINH BÌNH/ EVN CPC-DHP ngày 31/5/2011(hợp đồng theo mẫu được Bộ công thương ban hành)

d. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình hoạt động trên nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, dân chủ và tôn trọng pháp luật. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho hoạt động đầu tư, kinh doanh. Ngay từ thời điểm thành lập, Công ty cổ phần Thủy điện Định Bình luôn cố gắng thực hiện các mục tiêu đã đề ra. Những năm gần đây, mặc dù đối mặt với không ít khó khăn do điều kiện khí hậu thay đổi, tình hình kinh tế bất ổn, tuy nhiên Ban lãnh đạo và toàn thể CBCNV Công ty luôn cố gắng hoàn thành tốt kế hoạch năm nhờ đó mang lại lợi nhuận tối đa hợp pháp, tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, tăng cổ tức cho các cổ đông, thực hiện nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật, góp phần tăng thu ngân sách.

Công ty luôn tuân thủ đầy đủ, chặt chẽ các quy định vpháp luật về quản trị của công ty cổ phần đại chúng: thực hiện lưu ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam; đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn Upcom; thực hiện công bố thông tin đầy đủ, kịp thời; tổ chức các phiên họp ĐHĐCĐ trước kỳ hạn, đủ nội dung và có chất lượng được nhiều cổ đông tham dự, tỉ lệ biểu quyết thông qua với tỉ lệ cao. Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên có 01 thành viên độc lập và chỉ có 01 thành viên tham gia điều hành.

Nhà máy Thủy điện Định Bình luôn ý thức trách nhiệm được trách nhiệm đối môi trường thông qua các công tác kiểm tra mức độ ô nhiễm tại khu vực hoạt động. Đồng thời không ngừng cải tiến sản xuất để giảm thiểu những rủi ro gây ra ô nhiễm.

Trong năm, Công ty đã thực hiện đúng công tác giám sát chất lượng môi trường định kỳ và đột xuất, báo cáo kết quả tới cơ quan liên quan theo đúng quy định; tạo cảnh quang, cây xanh, môi trường lành mạnh trong các khuôn viên quản lý.

Bên cạnh đó, do hoạt động chính của Thủy điện Định Bình là sản xuất và phân phối điện, vì vậy loại năng lượng phục vụ cho hoạt động này chủ yếu là Điện và Nguồn nước tại khu vực hoạt động. Khi xây dựng kế hoạch hoạt động kinh doanh, Công ty luôn chú ý để có thể sử dụng điều độ và hợp lý các nguồn năng lượng để góp phần vào việc sử dụng có hiệu quả tài nguyên quốc gia. Công ty chưa từng bị xử phạt do không tuân thủ các quy định về môi trường.

Công ty đã và đang tạo được việc làm ổn định cho người lao động, luôn tuân thủ thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật đối với đối tượng này, duy trì đều đặn các chính sách phúc lợi hàng năm, tạo điều kiện để CB.CNV thể hiện năng lực, được học hỏi nâng cao kiến thức chuyên môn. Kết quả đạt được cho thấy đội ngũ CB.CNV có năng lực nghiệp vụ chuyên ngành phù hợp, với mục tiêu chính là xây dựng công ty ngày càng phát triển vững mạnh, tăng cao hiệu quả đầu tư của các cổ đông, nâng cao đời sống cán bộ, công nhân viên, đóng góp ngày càng nhiều vào ngân sách nhà nước.

Thời gian vừa qua, Công ty đã có đóng góp nhất định cho sự phát triển bền vững cũng như đem lại những lợi ích kinh tế xã hội cho địa phương, như: hỗ trợ, tham gia các chương trình phát triển địa phương; tạo nguồn cấp điện ổn định cho khu vực, nhất là cho việc điều hành hồ chứa nước Định Bình trong mùa bão, lũ, lụt; tích cực tham gia các chương trình nhân đạo được phát động.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán viên Lê Văn Long - Công ty Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA VIỆT NAM tại Báo cáo kiểm toán độc lập số 11/2023/BCKT-EAFA ngày 15/02/2023 như sau:

"Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính."

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên khác là Nguyễn Văn Thiện và doanh nghiệp kiểm toán khác là Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC. Kiểm toán viên này đã đưa ra ý kiến tại Báo cáo kiểm toán độc lập số 016/2022/BCKT-AAC ngày 17/01/2022 như sau:

"Theo ý kiến chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính."

2. Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán như Phụ lục đính kèm.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công bố thông tin;
- Các TV HĐQT, BKS
- Lưu: TK.

Quy Nhơn, ngày 16 tháng 02 năm 2023

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

(Ký, ghi rõ họ, tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

TRẦN XUÂN TOÀN